

Số: /BC-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng 11 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;
phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

UBND huyện Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện, như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2023

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 được HĐND huyện giao từ đầu năm, UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trên toàn huyện trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện, đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý;

Triển khai đầy đủ nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu nhằm nêu cao ý thức và trách nhiệm chấp hành Pháp luật của toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài nguyên thiên nhiên để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của huyện trong năm 2023;

Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện việc cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và người dân. Bên cạnh đó gắn trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động để nâng cao ý thức trách nhiệm và có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến trong việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng triển khai thực hiện, thực hành, tiết kiệm chống lãng phí

Năm 2023, căn cứ các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể của tỉnh, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện luôn được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả;

Trên cơ sở định mức phân bổ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND tỉnh Điện Biên về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bám sát và làm cơ sở, căn cứ xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan quản lý Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp là các chỉ tiêu để đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản cụ thể: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 29/7/2013 của Thủ tướng; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

Trên cơ sở nghị quyết HĐND huyện giao và các quy định hiện hành, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3054/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023 huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương

năm 2023; Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách năm 2023 trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả;

Trên cơ sở dự toán được giao các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn đã chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa việc tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng, triệt để tiết kiệm, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ Nhà nước quy định. Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc lập, chấp hành, kế toán và quyết toán NSNN theo đúng trình tự quy định của Luật NSNN năm 2015, các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan; thực hiện theo đúng chế độ chính sách, dự toán được giao; thực hiện các nội dung chi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn của tỉnh. Nghiêm túc thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính. các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn cơ bản đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng trưởng ổn định;

Các đơn vị sự nghiệp đã chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý Nhà nước theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Ngày 31/12/2022, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3149/QĐ-UBND về việc phê duyệt phân loại đơn vị và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;

Đến thời điểm báo cáo, kết quả thực hiện như sau:

- Tổng kinh phí giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương (tại Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 14/12/2022; số 221/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND huyện) với tổng số tiền 13.756,807 triệu đồng (trong đó: Quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể 1.044,7 triệu đồng; sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo 10.441.767 triệu đồng; sự nghiệp kinh tế 169,940 triệu đồng; Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình 138,9 triệu đồng; UBND các xã, thị trấn 1.961,5 triệu đồng).

- Đối với các cơ quan thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước: Tổng số: 27 đơn vị (13 phòng ban chuyên môn, 02 đơn vị đảng, đoàn thể; 12 xã thị trấn); số đơn vị được giao thực hiện tự chủ: 27 đơn vị; số đơn vị đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ: 27 đơn vị; kinh phí thực hiện 187.347 triệu đồng.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, toàn huyện có 43/43 đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện cơ tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, (bao gồm: Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: 01 đơn vị; kinh phí thực hiện 851 triệu đồng; Đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: 42 đơn vị, trong đó: Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: 38 đơn vị; tổng kinh phí thực hiện 280.749 triệu đồng; Sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp: 01 đơn vị; kinh phí thực hiện 4.899 triệu đồng; Sự nghiệp Văn hóa, thể thao và du lịch: 01 đơn vị; kinh phí thực hiện 9.177 triệu đồng; Sự nghiệp kinh tế khác: 02 đơn vị; kinh phí thực hiện 6.257 triệu đồng).

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

Để cụ thể hóa các quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; mua sắm tài sản công từ nguồn ngân sách Nhà nước và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản Nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước;

Đối với việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, UBND huyện tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, tuân thủ các quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và thay thế Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung (thực hiện Đăng ký mua sắm trang thiết bị tài sản tập trung năm 2023 với tổng kinh phí: 1.000 triệu đồng tại Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh); tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của UBND tỉnh¹; thực hiện việc hạch toán, tính khấu hao tài sản cố định đặc thù theo chỉ đạo của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 11/6/2018 và Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh. Qua đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý, sử dụng tài sản công tại mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;

Việc quản lý, sử dụng tài sản công là xe ô tô tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ và Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ Tài chính và các Quyết định của UBND

¹ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/08/2018 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

ting². Ngày 26/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (thay thế Nghị định số 04/2019/NĐCP ngày 11/01/2019 của Chính phủ) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2023. UBND tỉnh đã có Công văn số 4826/UBND-KT ngày 16/10/2023 về việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, đồng thời giao cơ quan chuyên môn mưu nghiên cứu trình UBND tỉnh, Sở Tài chính xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế các Quyết định tiêu chuẩn định mức xe ô tô đã ban hành nếu không còn phù hợp. Đến thời điểm báo cáo, số lượng phương tiện ô tô của toàn huyện (*chiết xuất từ phần mềm quản lý tài sản công*) hiện có 06 xe³.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý đầu tư xây dựng, UBND huyện đã chỉ đạo chặt chẽ công tác quản lý vốn XDCB ngay từ khâu giao kế hoạch vốn đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo thứ tự ưu tiên chủ yếu tập trung cho thanh toán các dự án hoàn thành, các dự án đang thi công có khối lượng hoàn thành lớn, các dự án tiếp chi; chỉ bố trí khởi công mới những dự án thực sự cần thiết, phù hợp với khả năng cân đối, bố trí vốn. Việc lựa chọn danh mục, quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt các dự án đầu tư mới được thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn và các tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành;

Đã quán triệt và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các đơn vị chủ đầu tư tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước, thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm quyền phê duyệt danh mục đầu tư; đề xuất các chuẩn mực đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn đầu tư. Chấp hành quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay trong giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án; đẩy nhanh công tác quyết toán vốn công trình hoàn thành nhằm đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả trong quá trình xây dựng, đảm bảo thực hiện việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư hiệu quả, phát hiện và xử lý những sai phạm, kịp thời thu hồi vốn cho ngân sách;

Công tác lập, thẩm định, giao kế hoạch vốn được thực hiện tuân thủ thời gian quy định của pháp luật, đầu tư đúng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 - 2025 của huyện đã đề ra. Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải; thực hiện tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, việc bố trí vốn cho các dự án đảm bảo theo thứ tự ưu tiên theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

² Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Về việc sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên.

³ Số đầu kỳ: 06 xe; tăng trong kỳ: 0 xe; giảm trong kỳ: 0 xe (*trong đó điều chuyển 0 xe, thanh lý 0 xe, việc xử lý tài sản đảm bảo đủ điều kiện theo quy định*); số cuối kỳ: 6 xe.

- Tình hình giao, phân bổ kế hoạch đầu tư công và các nguồn vốn khác: Tổng các nguồn vốn đầu tư và vốn sự nghiệp được giao năm 2023 để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình, dự án và các nội dung chính sách hỗ trợ của huyện: 482.071,236 triệu đồng (*trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 28.180,879 triệu đồng*), giải ngân: 284.862,832 triệu đồng, đạt 59,09% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

+ Nguồn vốn đầu tư công: Tổng số kế hoạch giao: 338.781,281 triệu đồng (*vốn kéo dài sang năm 2023: 12.541,581 triệu đồng*); thực hiện giải ngân: 225.457,162 triệu đồng, (*đạt 66,55% kế hoạch vốn giao*); ước thực hiện cả năm: 338.750 triệu đồng, (*đạt 99,99% kế hoạch vốn giao*), như sau: Vốn ngân sách địa phương (*Cấp tỉnh quản lý*): Kế hoạch giao 13.000 triệu đồng, giải ngân: 13.000 triệu đồng, (*đạt 100% kế hoạch giao*); Vốn ngân sách địa phương (*Cấp huyện quản lý*): Kế hoạch vốn giao 20.836,139 triệu đồng (*vốn kéo dài sang năm 2023: 3.333,139 triệu đồng*), giải ngân: 18.850,770 triệu đồng, (*đạt 90,47% kế hoạch vốn giao*); ước giải ngân cả năm: 20.828,870 triệu đồng, (*đạt 99,97% kế hoạch giao*); Vốn ngân sách Trung ương: Chương trình mục tiêu phát triển KT-XH các vùng: Kế hoạch giao 70.000 triệu đồng, giải ngân: 54.545,583 triệu đồng, (*đạt 77,92% kế hoạch giao*); ước giải ngân cả năm: 70.000 triệu đồng, (*đạt 100% kế hoạch giao*); Vốn ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La huyện Tủa Chùa: Kế hoạch giao 107.003,7 triệu đồng, giải ngân: 76.635,203 triệu đồng, (*đạt 71,62% kế hoạch giao*); ước giải ngân cả năm: 107.003,7 triệu đồng, (*đạt 100% kế hoạch giao*); Dự án bảo vệ và phát triển rừng: Kế hoạch giao 70 triệu đồng, hiện chưa giải ngân; ước giải ngân cả năm: 70 triệu đồng, (*đạt 100% kế hoạch giao*); Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Kế hoạch giao 58.428,442 triệu đồng (*vốn kéo dài sang năm 2023: 9.208,442 triệu đồng*), giải ngân: 18.248,855 triệu đồng, (*đạt 31,23% kế hoạch giao*); ước giải ngân đến cả năm: 58.328,442 triệu đồng, (*đạt 99,82% kế hoạch giao*); Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn giao 19.000 triệu đồng, giải ngân: 17.439,004 triệu đồng, (*đạt 91,78% kế hoạch giao*); ước giải ngân cả năm: 19.000 triệu đồng, (*đạt 100% kế hoạch giao*); Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch giao 50.443 triệu đồng, giải ngân: 26.737,747 triệu đồng, (*đạt 53,01% kế hoạch giao*); ước giải ngân cả năm: 50.443 triệu đồng, (*đạt 100% kế hoạch giao*).

+ Vốn cân đối ngân sách huyện và các nguồn vốn khác: Kế hoạch giao: 40.388,410 triệu đồng, giải ngân: 30.225,213 triệu đồng, (*đạt 74,84% so với kế hoạch giao*), như sau: Vốn cân đối ngân sách huyện: Kế hoạch giao 18.743,798 triệu đồng, giải ngân: 16.417,693 triệu đồng, (*đạt 87,59% so với kế hoạch giao*); Vốn sự nghiệp giáo dục: Kế hoạch vốn giao 9.583,470 triệu đồng, giải ngân: 8.958,760 triệu đồng, (*đạt 93,48% so với kế hoạch giao*); Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ: Kế hoạch giao 235 triệu đồng, giải ngân: 235 triệu đồng, (*đạt 100% so với kế hoạch giao*); Hoạt động phát triển kinh tế - xã hội: Kế hoạch giao 4.491 triệu đồng, giải ngân: 3.172,725 triệu đồng, (*đạt 70,65% so với kế*

hoạch giao); Khắc phục hậu quả thiên tai: Kế hoạch giao 7.335,142 triệu đồng, giải ngân: 1.441,036 triệu đồng, (đạt 19,65% so với kế hoạch giao).

+ Nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và vốn sự nghiệp môi trường: Tổng kế hoạch giao: 6.278,248 triệu đồng, giải ngân: 3.117,976 triệu đồng, (đạt 49,66% so với kế hoạch giao), như sau: Vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa: Kế hoạch giao 1.761 triệu đồng, giải ngân: 1.396,908 triệu đồng, (đạt 79,32% so với kế hoạch giao); Vốn miễn giảm thủy lợi phí: Kế hoạch vốn giao 1.841 triệu đồng, hiện chưa giải ngân; Vốn sự nghiệp môi trường: Kế hoạch giao 2.676,248 triệu đồng, giải ngân: 1.721,068 triệu đồng, (đạt 64,31% so với kế hoạch giao).

+ Nguồn vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia: Tổng kế hoạch giao: 96.623,298 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 15.639,298 triệu đồng), giải ngân: 26.062,480 triệu đồng, (đạt 26,97% so với kế hoạch giao), như sau: Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch giao 54.108,695 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 7.564,695 triệu đồng), giải ngân: 14.358,229 triệu đồng, (đạt 26,54% kế hoạch giao); Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch giao 39.371,605 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 7.057,605 triệu đồng), giải ngân: 10.733,173 triệu đồng, (đạt 27,26% kế hoạch giao); Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch giao 3.142,997 triệu đồng (trong đó dự toán chuyển nguồn năm trước sang: 1.016,997 triệu đồng), giải ngân: 971,078 triệu đồng, (đạt 30,90% kế hoạch giao).

- Công tác Quyết toán công trình, dự án hoàn thành: Trên địa bàn huyện có 51 công trình, dự án hoàn thành với tổng mức đầu tư 323.440,904 triệu đồng, trong đó cấp tỉnh quản lý 03 dự án với tổng mức đầu tư 155.678 triệu đồng; UBND huyện quản lý 46 dự án với tổng mức đầu tư 164.292,904 triệu đồng; UBND các xã, thị trấn quản lý 02 dự án với tổng mức đầu tư 3.470 triệu đồng, cụ thể: Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán 36 dự án với tổng mức đầu tư 122.397,3 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 115.951,604 triệu đồng; giá trị quyết toán 115.866,23 triệu đồng⁴; Dự án hoàn thành đã gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa phê duyệt quyết toán 8 dự án với tổng mức đầu tư 160.844,603 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 141.830,763 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 122.476,784 triệu đồng⁵; Dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 7 dự án với tổng mức đầu tư là 40.199 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 27.743,908 triệu đồng.

⁴ UBND tỉnh quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 32.330 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 28.576,222 triệu đồng; giá trị phê duyệt quyết toán 28.565,606 triệu đồng; UBND huyện quản lý 34 dự án với tổng mức đầu tư 89.597,3 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 86.925,982 triệu đồng; giá trị phê duyệt quyết toán 86.851,224 triệu đồng. UBND xã quản lý 1 dự án với tổng mức đầu tư 470 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 449,4 triệu đồng; giá trị phê duyệt quyết toán 449,4 triệu đồng.

⁵ UBND tỉnh quản lý 02 dự án với tổng mức đầu tư 160.844,603 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 141.830,763 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 122.476,784 triệu đồng; UBND huyện quản lý 5 dự án với tổng mức đầu tư 34.496,603 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 32.810,28 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 13.200 triệu đồng. UBND xã quản lý 1 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 2.954,1 triệu đồng; giá trị thanh toán cấp phát 2.954,1 triệu đồng.

- Về công tác thẩm tra dự toán, quyết toán chi phí quản lý dự án: Đã thẩm tra dự toán, quyết toán trình UBND huyện phê duyệt được 01 đơn vị (*Ban Quản lý dự án các công trình huyện*).

- Về công tác thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách năm 2022: đã thẩm định và Thông báo kết quả thẩm định cho 4 đơn vị.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017, Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh. Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong thời gian qua xác định rõ trách nhiệm của mình trong quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện nghiêm túc trong việc đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật. Cơ quan tổ chức được giao quản lý, sử dụng có kế hoạch khai thác, sử dụng, bảo quản và tu bổ đảm bảo hiệu quả trong sử dụng tài sản;

Tăng cường quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá. Số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyên nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật;

Trong công tác sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc huyện quản lý, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm; đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành theo tinh thần Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính và chỉ đạo của UBND tỉnh (*công văn số 1192/UBND-KT ngày 07/4/2023*); đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính; chấn chỉnh xử lý kịp thời những cơ quan đơn vị sử dụng sai mục đích, vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước, xử lý các tồn tại về nhà đất... Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyên nhượng tài sản công; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Tính đến thời điểm báo cáo, diện tích trụ sở làm việc trên địa bàn huyện là: 196.750m² (*trong đó: diện tích trụ sở có đầu kỳ: 171.160m², diện tích trụ sở tăng thêm do đầu tư xây dựng, nâng cấp: 24.840 m², diện tích trụ sở giảm do thanh lý: 750m²*).

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Thực hiện Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về quy chế phối hợp trong công tác thu thuế tài nguyên, tiền cấp quyền, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND huyện đã chỉ đạo, yêu cầu các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác khoáng sản thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước nhằm tăng thu ngân sách, thực hiện tiết kiệm trong khai thác sử dụng tài nguyên; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác kiểm tra về quản lý đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định, qua đó đã hạn chế việc sử dụng lãng phí tài nguyên. Các hoạt động khai thác khoáng sản được kiểm soát tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường; công tác bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ đầu nguồn; trong năm 2023, xảy ra 01 vụ cháy rừng với 500m² tại xã Tả Phìn; phát hiện 47 vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp⁶, thu giữ 9,917 m³ gỗ thông thường; 10,574 m³ gỗ Nghiến nhóm IIa; 05 cửa máy, 01 rìu sắt, 20 dao phát; 08 xe máy, đã thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 109 triệu đồng;

Tiếp tục triển khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023; trình UBND tỉnh phân bổ bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án trong năm 2023; đăng ký kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2023 trình UBND tỉnh phê duyệt để phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án; thực hiện thống kê đất đai năm 2022 trên địa bàn huyện gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức nhận bàn giao đất tại thực địa thửa đất của Công ty Cổ phần giống Nông nghiệp Điện Biên, Công ty dược vật tư Y tế tỉnh Điện Biên trên địa bàn huyện để quản lý, sử dụng theo quy hoạch; thu hồi, trình UBND tỉnh giao 278.819,7 m² đất để thi công công trình nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Sính Phình - Tả Phìn; phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất đai, tài sản, cây cối hoa màu của 201 hộ gia đình, cá nhân; 01 tổ chức trên địa bàn xã Sính Phình, Tả Phìn, thị trấn Tủa Chùa để thực hiện dự án đầu tư thi công công trình nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Sính Phình - Tả Phìn (lần 2, lần 3); xây dựng hệ thống cấp nước bổ sung của nhà máy nước huyện Tủa Chùa; xây dựng sân vận động huyện Tủa Chùa.

Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn, đến nay đã giao, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp có rừng được 2.956,76/3.009,93 ha (đạt 98,23% so với diện tích tỉnh giao), đã đo đạc, rà soát được 12.376,4/16.448,44 ha (đạt 75,24% so với diện tích tỉnh giao), hiện đã giao đất lâm nghiệp chưa có rừng cho 2 xã Sín Chải, xã Huổi Sớ với tổng diện tích

⁶ 01 vụ khai thác rừng tại xã Tủa Thành với 3,811m³, 16 vụ phá rừng với diện tích 43.715 m² (xã Tủa Thành 03 vụ với diện tích 1.959 m²; Tả Sín Thành 02 vụ với diện tích 7.145 m²; Sín Chải 8 vụ với diện tích 31.226 m²; Mường Báng 01 vụ với diện tích 1.420 m²; Mường Đun 01 vụ với diện tích 495 m²; Sính Phình 01 vụ với diện tích 1.470 m²), 15 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật; 14 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

giao là 1.089,82 ha cho 797 hộ gia đình, cá nhân; đo đạc, rà soát bổ sung thêm diện tích trên địa bàn các xã và hoàn thiện hồ sơ địa chính. Cho phép 01 trường hợp chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở tại đô thị với diện tích là 112m²; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác cho 171 trường hợp; xác nhận sau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 21 trường hợp; đăng ký biến động do thay đổi thông tin của người sử dụng đất cho 149 trường hợp; giao dịch đảm bảo cho 303 trường hợp; chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất 136 trường hợp; gia hạn sử dụng đất nông nghiệp cho 10 trường hợp.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới 22/3, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với Công ty cổ phần Trường Thịnh (dự án thủy điện Đê Bâu) và Trung tâm Y tế huyện Tủa Chùa; xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên trên địa bàn; phối hợp kiểm tra thực địa khu vực đăng ký khai thác đá làm VLXD thông thường trong diện tích xây dựng Tuyến đường tuyến đường Tả Sìn Thàng - Páo Tinh Làng - Sáng Tớ đi Sín Chải - Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa; tuyến đường Thị trấn - Sính Phình - Tả Phìn, huyện Tủa Chùa); đường giao thông Huổi Lóng đến thôn Huổi Ca, xã Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa; đường giao thông nội bản khu Tái định cư Tả Huổi Tráng, Tả Si Láng xã Tủa Thàng; đường UBND xã Huổi Sớ -Khu Tái định cư Huổi Lóng xã Huổi Sớ; đường giao thông Tả Phìn, Huổi Sớ, Sông Đà; triển khai thực hiện các quy định đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước; rà soát, lập danh sách các khu vực đã, đang và có nguy cơ thiếu nước trong thời gian tới; chỉ đạo xử lý, trám lấp giếng không sử dụng để bảo vệ tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn huyện; đề xuất các khu vực điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để bổ sung vào Kế hoạch đầu giá quyền khai thác khoáng sản.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc theo Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 về nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên, nhằm nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn huyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giáo dục phẩm chất, đạo đức lối sống cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ chiến sỹ thuộc lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; tinh thần, thái độ chất lượng phục vụ Nhân dân, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Thực hiện tốt các nội quy, quy chế về kỷ luật lao động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ nhận thức chính trị, kiến thức về quản lý để đáp ứng được

yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu quan trọng trong Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện;

Công tác lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức đã được UBND huyện triển khai hàng năm trên cơ sở nhu cầu của các đơn vị, theo vị trí việc làm. Việc đào tạo, bồi dưỡng đã cơ bản đáp ứng nhu cầu, từng bước thực hiện có hiệu quả tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ kiến thức, trình độ năng lực quản lý, điều hành, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08/10/2018. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 của tỉnh và của UBND huyện;

Tổ chức bộ máy hiện tại của UBND huyện gồm 13 cơ quan chuyên môn và 05 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, 37 đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo; tổng biên chế cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện là 1.321 người⁷, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP là 67 người. UBND huyện đã thực hiện giao biên chế công chức, số lượng viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị trên cơ sở các quyết định giao biên chế của UBND tỉnh và chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy; thực hiện tốt các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức⁸.

UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031; đồng ý cho 5 công chức đi đào tạo trình độ chuyên môn; 03 công chức tham gia bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; mở 25 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 868 học viên; 72 lớp tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp cho lao động nông thôn với 3.600 học viên; 05 lớp tiếng dân tộc Mông với 234 học viên; 06 lớp tập huấn với 412 đại biểu tham gia⁹.

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong nhân dân

⁷ Công chức 89 người; viên chức sự nghiệp khác 87 người; viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo 1.141 người.

⁸ Tuyển dụng 04 công chức, 03 viên chức sự nghiệp khác, 45 viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo quy định; đăng ký dự thi nâng ngạch, thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính 13 người, chuyên viên cao cấp 01 người; bổ nhiệm 03 người (gồm 01 Phó trưởng phòng và 02 Phó Hiệu trưởng); điều động và bổ nhiệm 14 người (gồm 02 Phó Trưởng phòng và tương đương; 04 Hiệu trưởng, 04 Phó Hiệu trưởng; 04 Trưởng phòng và tương đương); bổ nhiệm lại 15 người (07 Hiệu trưởng, 06 Phó Hiệu trưởng và 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc); điều động 02 công chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý về làm cán bộ cấp xã; bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp 03 người; đồng ý cho viên chức đi liên hệ chuyên công tác 16 người; Tiếp nhận viên chức vào làm tại các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: 11 người; Đồng ý cho công chức, viên chức chuyên công tác sang khối Đảng: 03 người; Quyết định cho thôi giữ chức vụ quản lý 02 Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học; Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với 06 người; Quyết định chuyển công tác trong các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đối với viên chức: 24 người. Giao quyền phụ trách đơn vị: 01 người; Chấm dứt Hợp đồng làm việc: 02 người (01 nhân viên và 01 Phó Hiệu trưởng); Giao kiêm nhiệm kế toán: 05 người; Quyết định nâng lương thường xuyên đợt I năm 2023 đối với 126 người; Nâng phụ cấp TNVK đối với 24 người; Đề nghị nâng lương thường xuyên đối với 03 lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng tinh giản; Đồng ý cho 01 công chức chuyển công tác sang Liên đoàn Lao động huyện Tòa Chùa; Tiếp nhận viên chức vào làm công chức 02 người; ban hành quyết định xếp, nâng phụ cấp thâm niên đối với 493 nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra đối với 01 công chức lãnh đạo.

⁹ 03 lớp tập huấn kiến thức Pháp luật; 01 lớp tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; kê khai tài sản thu nhập cá nhân; 02 lớp tập huấn công tác kiểm soát TTHC, CCHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và hướng dẫn sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, phòng ban, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền rộng rãi tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau” và “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần yêu nước, thương dân, “lá lành đùm lá rách”, “mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; sẵn sàng hỗ trợ vượt qua khó khăn. Tiếp tục đẩy mạnh nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ văn hóa thể thao và Du lịch;

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời phê phán những cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

Thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, UBND huyện đã chỉ đạo, giao các cơ quan chuyên môn triển khai một số hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện hàng năm, nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, cụ thể:

Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan công sở: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện phần đầu hàng năm tiết kiệm tối thiểu 5% tổng điện năng tiêu thụ trong năm theo quy định tại Quyết định 706/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị điện tiêu thụ tại cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời xây dựng và ban hành nội quy, quy chế sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị và công sở, thực hiện các biện pháp tăng cường tiết kiệm điện như: tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi phòng và hết giờ làm việc; tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm; hạn chế tối đa sử dụng bóng đèn sợi đốt; cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc tại cơ quan, đơn vị, công sở; thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung một cách hợp lý, hiệu quả, sử dụng tối đa 50% số lượng đèn chiếu sáng chung ở hành lang, khu vực sân, cổng, tường rào. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, công sở thực hiện tiết kiệm điện, đảm bảo cho việc tiết kiệm điện đi vào nề nếp, thường xuyên, ổn định và lâu dài. Thực hiện phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của

Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025; Công điện số 397/CĐ-TTg ngày 13/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động triển khai các biện pháp cấp bách ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán thiếu nước, xâm nhập mặn. Xử lý nghiêm đối với cá nhân, tập thể vi phạm quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đó có nội dung thực hành tiết kiệm điện;

Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng: UBND huyện thường xuyên tuyên đôn đốc, quán triệt, yêu cầu các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời, chiếu sáng giao thông trong việc thực tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện bảo đảm tiết kiệm tối thiểu 10% tổng điện năng tiêu thụ trong giai đoạn 2021 - 2025 phục vụ cho các hoạt động chiếu sáng trên địa bàn huyện;

Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình, hộ kinh doanh: Triển khai phát động phong trào thi đua gia đình tiết kiệm điện tại thành phố và các huyện, tuyên truyền tới các tổ dân phố về việc vận động người dân hưởng ứng tham gia và thực hiện tiết kiệm điện, giới thiệu các mô hình tiết kiệm điện tiêu biểu của địa phương, mô hình “gia đình tiết kiệm điện”, kịp thời phổ biến, nhân rộng diện áp dụng, nhằm nâng cao ý thức của mỗi người dân về thực hành tiết kiệm điện, chống lãng phí trong mỗi gia đình. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan cung cấp dịch vụ về điện, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh-Truyền hình huyện để tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể Nhân dân và tổ chức tham gia hưởng ứng chiến dịch “Giờ trái đất” hàng năm bằng việc thực hiện tắt các bị điện không cần thiết. Toàn huyện có 12 xã, thị trấn; 111/120 thôn, bản, tổ dân phố đã có điện lưới quốc gia; 10.398 khách hàng được sử dụng điện. Tổng lượng điện thương phẩm đạt 13,044 triệu KWh.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Trong năm 2023 đã triển khai thực hiện 5 cuộc thanh tra đối với 16 cơ quan, đơn vị, UBND các xã¹⁰. Đã ban hành kết luận thanh tra 3 cuộc, qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 186.228.000 đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 9.317.000 đồng. Thu hồi nộp trả ngân sách tỉnh từ nguồn vốn ngân sách địa phương hết nhiệm vụ chi, kinh phí thu hồi theo kết luận của thanh tra kiểm toán với tổng số tiền 799.498.725 đồng.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Thời tiết, khí hậu diễn biến bất thường gây ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thực hiện, thi công các loại công trình, dự án đầu tư trên địa bàn.

¹⁰ Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách; việc chi trả chế độ cho giáo viên và học sinh tại các trường: Mầm non Mường Đùn; Mầm non Tà Phìn; Mầm non Tủa Thàng số 1; Mầm non Tủa Thàng số 2; Mầm non Lao Xã Phình; PTDTBT tiểu học Mường Đùn, Mầm non Huổi Sớ, Mầm non Xá Nhè; Mầm non Sinh Phình, Mầm non Trung Thu, Mầm non Sín Chải trực thuộc Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện. Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách tại: Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện. Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND các xã: Xá Nhè, Sinh Phình, Trung Thu trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật trong quản lý ngân sách.

2. Công tác giải ngân một số nguồn vốn còn chậm như: Vốn bảo vệ và phát triển rừng; vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia...

3. Công tác quyết toán dự án hoàn thành của một số đơn vị chủ đầu tư còn chưa chủ động, một số dự án đã hoàn thành nhưng chậm nộp báo cáo quyết toán về cơ quan tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

4. Công tác phòng ngừa, tự kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa được quan tâm thường xuyên.

5. Sự phối hợp giữa cơ quan nhà nước và quần chúng nhân dân trong công tác đấu tranh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đôi khi còn chưa chặt chẽ.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kịp thời cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách Nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhân rộng điển hình người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tiếp tục thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả; trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định hiện hành và các cơ chế, chính sách nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, năng lượng, kinh phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến Nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian, tiền bạc của Nhân dân.

6. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản Nhà nước.

7. Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản của Nhà nước, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của Nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí. Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật

Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chương trình hành động của Chính phủ, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, của Huyện ủy và UBND huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong việc quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chú trọng nhân rộng gắn với khen thưởng, biểu dương kịp thời những tấm gương điển hình, người tốt, việc tốt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Tăng cường sự phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và quần chúng nhân dân trong công tác đấu tranh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Trong công tác quản lý ngân sách, tiền, tài sản Nhà nước

Chấp hành thực hiện đầy đủ các kiến nghị trong Kết luận Thanh tra, Kiểm toán đã phát hành; nghiêm túc rút kinh nghiệm khắc phục những hạn chế thiếu sót không đáng có đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán chỉ ra; Chủ động rà soát các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Trung ương, của tỉnh đã và mới ban hành để thực hiện cập nhật, điều chỉnh, áp dụng các tiêu chuẩn, định mức kịp thời để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện;

Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước; quản lý sử dụng tài sản đúng quy định, lập kế hoạch mua sắm tài sản đúng theo định mức tiêu chuẩn của từng loại tài sản tránh gây thất thoát, lãng phí tiền ngân sách Nhà nước; lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Tiếp tục thực hiện tiết kiệm trong chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, sự nghiệp công: Thực hiện cắt giảm các khoản chi mua sắm chưa thật cần thiết, hạn chế mua sắm tài sản đắt tiền, giảm tối đa các cuộc hội nghị, cắt giảm các khoản chi tiếp khách, các đoàn đi công tác, tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu và phương tiện đi lại; thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành, đặc biệt là chính sách an sinh xã hội, đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng chế độ, chính sách và kịp thời;

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 và các Nghị định, Thông tư, Quyết định, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản liên quan hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công khi Chính phủ ban hành đến các cơ quan, đơn vị thuộc huyện quản lý;

Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải căn cứ vào tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định về ngân sách Nhà nước. Không bố trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả, từng bước giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

3. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng

Tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu thanh toán và giải ngân các chương trình, dự án theo tiến độ, kế hoạch giao. Chủ động rà soát kế hoạch vốn đã giao của các chương trình, dự án đang triển khai; trên cơ sở đó, thực hiện thu hồi, dừng triển khai đối với các dự án không đảm bảo tiến độ, hiệu quả để điều hòa, phân bổ kế hoạch vốn cho các công trình đảm bảo tiến độ; trong đó, tập trung ưu tiên cho các công trình đã có khối lượng hoàn thành, các dự án tiếp chi để hạn chế nợ đọng xây dựng cơ bản, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao;

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các khâu trong quá trình đầu tư bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện;

Đối với các công trình, dự án khởi công mới, chỉ xem xét cho chủ trương triển khai đối với các công trình, dự án khởi công mới đã bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, đã xác định được nguồn vốn cụ thể; về trình tự, thủ tục triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công;

Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành. Đối với các trường hợp đã bố trí, phân bổ vốn đầu tư nhưng chưa thật sự cần thiết hoặc sử dụng chưa đúng quy định thì cần có biện pháp điều chỉnh, thu hồi, đồng thời có kế hoạch bố trí, sử dụng vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả hơn;

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư theo các quy định hiện hành; thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây lãng phí, tổn thất nguồn lực Nhà nước trong quá trình thực hiện;

Đẩy mạnh công tác phối hợp thực hiện việc quyết toán dự án hoàn thành của các cơ quan chức năng liên quan trong việc thực hiện thẩm tra, thẩm định quyết toán, thường xuyên thực hiện việc rà soát và xử lý dứt điểm việc lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành tồn đọng, không ngừng nâng cao năng lực

chuyên môn cho các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư về công tác quản lý dự án đầu tư, trong đó cần tập trung đối với các đơn vị có dự án hoàn thành chậm công tác quyết toán.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, chấp hành luật pháp trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh để nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức trong thực thi công vụ;

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện; nghiên cứu, đề nghị đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân. Thực hiện công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính và tiết kiệm chi phí;

- Thực hiện nghiêm túc qui định về đấu thầu qua mạng nhằm đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và tiết kiệm trong đấu thầu các công trình, dự án trên địa bàn huyện.

5. Trong công tác thanh tra, kiểm tra

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ theo quy định hiện hành tập trung vào một số lĩnh vực dễ gây thất thoát lãng phí như: Quản lý, sử dụng đất đai; các dự án đầu tư sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước; các Chương trình mục tiêu Quốc gia; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc...;

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, các kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của các cá nhân và tập thể liên quan đến sai phạm; kiến nghị xử lý trách nhiệm phải cụ thể đối tượng, địa chỉ, đơn vị công tác nhằm làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm điểm để xử lý và là cơ sở để đôn đốc, kiểm tra theo dõi việc thực hiện.

6. Trong công tác tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện

Tiếp tục quán triệt thực hiện tiết kiệm năng lượng theo Nghị quyết số 55-NQ/TW định hướng việc phát triển ngành năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó cải thiện chất lượng sử dụng năng lượng và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xem là quốc sách quan trọng và trách nhiệm của toàn xã hội;

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Chương trình, kế hoạch của Trung ương và của Tỉnh¹¹. Đẩy mạnh công tác thông tin,

¹¹ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo; Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày

truyền truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện;

Tăng cường kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định tại Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

7. Phối hợp, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư tại cộng đồng trong việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về phòng chống tham nhũng, xử lý các hành vi tham nhũng; phát huy vai trò trách nhiệm của Ban thanh tra Nhân dân và công dân trong công tác giám sát việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện Tòa Chùa./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Trang Cổng TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lường Tuấn Anh